|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM |
| **KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN** | **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |
|  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO** | | |
| **Trình độ đào tạo: Đại học** | **Ngành: Công nghệ thông tin** | **Mã số: 7480201** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**   1. **Thông tin chung** | |
| **1.1. Tên học phần: Thương mại điện tử** | **1.2. Tên tiếng Anh: E-Commerce** |
| **1.3. Mã học phần: TITMDT.029** | **1.4. Số tín chỉ:02** |
| **1.5. Phân bố thời gian:** [[1]](#footnote-1) |  |
| **-** Lý thuyết: | 22 tiết |
| - Bài tập và Thảo luận nhóm: | 8 tiết |
| - Tự học: | 60 tiết |
| **1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:** |  |
| - Giảng viên phụ trách chính: | Ths. Phạm Văn Dũng |
| - Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: | TS. Hoàng Văn Thành, ThS. Nguyễn Nương Quỳnh |
| **1.7. Điều kiện tham gia học phần:** |  |
| **-** Học phần tiên quyết: | Tin học đại cương |
| - Học phần học trước: | Không |
| - Học phần song hành: | Không |

**2. Mục tiêu**

**2.1. Mục tiêu chung**

Môn học này cung cấp kiến thức tổng quát về lĩnh vực kinh doanh v à thực thi thương mại thông qua các phương tiện điện tử dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại như web, các ứng dụng di động, nền tảng số, thương mại điện tử (eCommerce). Giới thiệu các mô hình, cách thức quản lý và triển khai các ứng dụng thương mại trên nền tảng công nghệ hiện tại.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**

**2.2.1. Về kiến thức**

Cung cấp các kiến thức c ơ bản về kinh doanh và thực thi thương mại điện tử. Giới thiệu nền tảng công nghệ và các mô hình hoạt động của thương mại điện tử.

**2.2.2. Về kỹ năng**

Đảm bảo thực hiện được các thao tác trong quy trình thực thi thương mại điện tử.

**2.2.3. Về thái độ**

- Có thái độ nghiêm túc trong học tập, có ý thức nâng cao thêm kiến thức và có nhận thức đúng đắn về môn học này.

**3. Chuẩn đầu ra (CLO)**

**Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP**

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

|  |  |
| --- | --- |
| **Ký hiệu CLO** | **Nội dung CLO** |
| CLO1 | Hiểu các kiến thức cơ bản về thương mại điện tử |
| CLO2 | Hiểu các kiến thức về kinh doanh qua mạng |
| CLO3 | Vận dụngmột số công cụ công nghệ thông tin vào kinh doanh thương mại |
| CLO4 | Thể hiện thái độ học tập chăm chỉ và có đạo đức nghề nghiệp trong trong kinh doanh thương mại trên nền tảng mạng |

**4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)**

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

**Bảng 2.Mối liên hệ giữa CLOvà PLO**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PLO** | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) |
| CLO 1 | I | R | R | R | R | R | R | R | R | R |
| CLO 2 | R | R | R | R | R | R | R | R | R | R |
| CLO 3 | R | R | R | R | R | R | R | R | R | R |
| CLO 4 | R | R | R | R | R | R | R | R | R | R |
| Tổng hợp học phần | R | R | R | R | R | R | R | R | R | R |

*Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu,có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,…; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CĐR CTĐT.*

**5. Đánh giá**

*a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá*

**Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần**  **đánh giá** | **Trọng số** | **Bài đánh giá** | **Trọng số con** | **Rubric**  **(đánh dấu X nếu có)** | **Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1** | ***Hướng dẫn phương pháp đánh giá*** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | *(7)* |
| A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ) | 5% |  |  | X | CLO4 | Theo Rubric 1 |
| A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX) | 15% | A2.1: Thương mại điện tử | 30% |  | CLO1 | Chấm theo đáp án/hướng dẫn chấm |
| A2.2: Nền tảng công nghệ thương mại điện tử và thanh toán điện tử | 40% |  | CLO2 |
| A2.3: An toàn giao dịch trong các hệ thống trực tuyến | 30% |  | CLO3 |
| A3. Bài tập (hoặc dự án) | 25% | Đề xuất một ý tưởng kinh doanh thương mại điện tử |  | X | CLO2  CLO3 | Theo Rubric 3 |
| A4. Đánh giá cuối kỳ | 55% | Bài ktra cuối kỳ: Thi viết/thực hành/Báo cáo tiểu luận |  | X | CLO1  CLO2  CLO3  CLO4 | Chấm theo đáp án (viết) hoặc Rubric 6 (tiểu luận) |

*Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.*

***b. Yêu cầu đối với học phần***

*Sinh viên phải tham dự >=80% số buổi của HP. Nếu nghỉ >20% số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.*

**6.Kế hoạch và nội dung giảng dạy**

**Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/**  **Buổi**  (4 tiết/b) | **Các nội dung cơ bản của bài học (chương)** | **Số tiết (LT/TH/BT/TL)** | **CĐR của bài học (chương)/chủ đề** | **Lquan đến CĐR nào ở bảng 1** | **PP giảng dạy , tài liệu và cở sở vật chất, thiết bị cần thiêt để đạt CĐR** | **Hoạt động học của SV(\*)** | **Tên bài**  **đánh giá** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
|  | Chương 1. Giới thiệu TMĐT.  1.1. Thương mại truyền thống.  1.2. Thương mại điện tử  1.3. Ảnh hưởng của thương mại điện tử  1.4. Xu hướng hiện nay  1.5. An toàn và dữ liệu người dùng | **5**  5/0/0/0 | Hiểu được tổng quan về thương mại điện tử | CLO1  CLO2 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở  - Bài giảng của giảng viên  - Sử dụng máy tính và projector | Chuẩn bị: các kiến thức về kinh doanh, thương mại | A2.1 |
|  | Chương 2. Nền tảng công nghệ của thương mại điện tử  2.1. Mạng Internet & số hóa | **4**  4/0/0/0 | Hiểu được các kiến thức nền tảng số và giao dịch trên Internet | CLO2  CLO3 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn  - Bài giảng của giảng viên  - Sử dụng máy tính và projector | Chuẩn bị: khảo sát một số hệ thống TMĐT  - Hoạt động tại lớp: nắm các công nghệ, thảo luận các hệ thống liên quan | A2.1  A3 |
|  | Chương 2. Nền tảng công nghệ của thương mại điện tử  2.2. Một số công nghệ | **4**  3/0/0/1 | - Hiểu được các công nghệ liên quan  - Vận dụng để giải quyết các bài toán kinh doanh trên mạng | CLO2  CLO3 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn  - Bài giảng của giảng viên  - Sử dụng máy tính và projector | Chuẩn bị: khảo sát một số hệ thống TMĐT  - Hoạt động tại lớp: nắm các công nghệ, thảo luận các hệ thống liên quan | A2.1  A3 |
|  | Chương 2. Nền tảng công nghệ của thương mại điện tử  2.2. Một số công nghệ (tiếp) | **4**  2/0/0/2 | - Hiểu được các công nghệ liên quan  - Vận dụng để giải quyết các bài toán kinh doanh trên mạng | CLO2  CLO3 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn  - Bài giảng của giảng viên  - Sử dụng máy tính và projector | Chuẩn bị: khảo sát một số hệ thống TMĐT  - Hoạt động tại lớp: nắm các công nghệ, thảo luận các hệ thống liên quan | A2.1  A3 |
|  | Chương 2. Nền tảng công nghệ của thương mại điện tử  2.3. Môi trường triển khai  2.4. Thanh toán điện tử | **4**  2/0/0/2 | - Hiểu được các kiến thức giao dịch và thanh toán trên Internet  - Vận dụng để giải quyết các bài toán kinh doanh trên mạng | CLO2  CLO3 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn  - Bài giảng của giảng viên  - Sử dụng máy tính và projector | Chuẩn bị: khảo sát một số hệ thống TMĐT  - Hoạt động tại lớp: nắm các công nghệ, thảo luận các hệ thống liên quan | A2.1  A3 |
|  | Chương 3. An ninh trong giao dịch thương mại điện tử (TMĐT)  3.1. Vấn đề an ninh trong TMĐT.  3.2. Các kiểu xâm nhập hệ thống.  3.3. Rủi ro điện tử trong TMĐT. | **4**  3/0/0/1 | - Hiểu đượcvề vai trò của an toàn trong giao dịch trên mạng  - Vận dụng để triển khai các giải pháp ký thuật | CLO3  CLO4 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn, bài tập  - Bài giảng của giảng viên  - Sử dụng máy tính và projector | Chuẩn bị: tìm hiểu hệ thống giao dịch và cách bảo mật các hệ thống  - Hoạt động tại lớp: thảo luận, làm bài tập, viết chương trình | A2.2  A3 |
|  | Chương 3. An ninh trong giao dịch thương mại điện tử (TMĐT)  3.4. Chính sách an ninh trong TMĐT.  3.5. Phương pháp bảo đảm an ninh.  3.6. Các vấn đề pháp lý liên quan | **5**  3/0/0/2 | -Hiểu được các chính sách an ninh, pháp lý trong giao dịch trên mạng  - Vận dụng để triển khai các giải pháp ký thuật | CLO3  CLO4 | - Thuyết trình, đàm thoại gợi mở, phỏng vấn, bài tập  - Bài giảng của giảng viên  - Sử dụng máy tính và projector | Chuẩn bị: tìm hiểu hệ thống giao dịch và cách bảo mật các hệ thống  - Hoạt động tại lớp: thảo luận, làm bài tập, viết chương trình | A2.2  A3 |
| Theo lịch thi | Kiểm tra cuối kì |  |  |  |  |  | A4 |

**7. Học liệu**

**Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên tác giả** | **Năm XB** | **Tên sách, giáo trình,**  **tên bài báo, văn bản** | **NXB, tên tạp chí/**  **nơi ban hành VB** |
|  | **Giáo trình chính** | | | |
| 1 | Nguyễn Văn Hùng | 2013 | Thương mại điện tử | NXB Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh |
| 2 | Vesna Hassler | 2020 | Security-fundamentals-for-e-commerce | NXB Artech house |
| 3 | Bộ thương mại | 2022 | Thương mại điện tử Việt Năm 2022 | NXB Công thương |
|  | **Sách, giáo trình tham khảo** | | | |
| 3 | Elias M. Awad | 2010 | Electronic commerce: From vision to fulfillment | Prentice Hall |
| 4 | Nguyễn Việt Khôi | 2020 | Giáo trình thương mại điện tử | NXB ĐHQG HN |

**8.Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

**Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH** | **Danh mục trang thiết bị, phần mềm chínhphục vụ TN,TH** | | **Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương** |
| **Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,…** | **Số lượng** |  |
|  | Giảng đường A | Projector, máy tính cá nhân, công cụ lập trình | 1 | Chương 1 |
|  | Giảng đường A,  Phòng thực hành | Projector, máy tính cá nhân, công cụ lập trình | 1 | Chương 2 |
|  | Giảng đường A,  Phòng thực hành | Projector, máy tính cá nhân, công cụ lập trình | 1 | Chương 3 |

**9. Rubric (Phiếu đánh giá)**

Theo Phụ lục 1

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *Quảng Trị, ngày 08 tháng 7 năm 2025*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Trưởng khoa**  **TS. Đậu Mạnh Hoàn** | **Trưởng bộ môn**  **TS. Hoàng Văn Thành** | **Người biên soạn**  **Ths. Phạm Văn Dũng** | |

1. Một tín chỉ được quy định tối thiểu bằng 15 giờ học lý thuyết và 30 giờ tự học, chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn hoặc bằng 30 giờ thực hành, thí nghiệm, thảo luận và 15 giờ tự học, chuẩn bị cá nhân có hướng dẫn hoặc bằng 45 giờ thực tập tại cơ sở, làm tiểu luận, bài tập lớn, đồ án, khóa luận tốt nghiệp. [↑](#footnote-ref-1)